

SỐ: 101 /2018/QĐST-HNGĐ

Nho Quan, Ngày 12 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2018/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị D, sinh năm 1996.

HKTT: Thôn 2, xã G, huyện N, tỉnh NB.

Chỗ ở: Xóm H, xã V, huyện T, tỉnh P.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc Định, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn 2, xã G, huyện N, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14, về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Quốc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị D, anh Đ thống nhất thỏa thuận, giao con chung là Nguyễn Trần Hồng K, sinh 04/5/2017 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị D không yêu cầu anh Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực

tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*** Về tài sản chung, về công nợ chung, ruộng đất canh tác:** Chị D, anh Đ tự phân chia không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết .

*** Về án phí sơ thẩm ly hôn:** Chị D, anh Đ thống nhất thỏa thuận Chị D nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng . Chị D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền án phí số: AA/2013/0000813 ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan nay được chuyển sang án phí ly hôn. Hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Duyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB.
- VKSND huyện NQ.
- THADS huyện NQ.
- Dương sự để thi hành.
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp